

Số: 1475 /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày 19 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ tin học Quốc gia trình độ A

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Trường đại học;

Căn cứ Thông tư 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 09 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 72/2009/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 1526/QĐ – ĐHTDM ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và cấp chứng chỉ Tin học;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ tin học Quốc gia trình độ A cho 76 học viên (*danh sách kèm theo*) đạt yêu cầu tại kỳ kiểm tra tin học do Trung tâm Công nghệ Thông tin Trường Đại học Thủ Dầu Một tổ chức vào ngày 06 tháng 08 năm 2016.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Hành chánh, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin, các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- HT, PHT;
- Như điều 2;
- Lưu: VT.TT

HIỆU TRƯỞNG



PGS-TS. Nguyễn Văn Hiệp

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ TIN HỌC QUỐC GIA TRÌNH ĐỘ A

Danh sách kèm theo Quyết định số 1475 /QĐ - ĐHTDM ngày 19/8 /2016 của Hiệu trưởng Trường ĐH Thủ Dầu Một

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
1	16050001	Nguyễn Thị Hồng	Ái	Nữ	21/06/1997	Bình Dương	9.0	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
2	16050002	Nguyễn Thụy Mỹ	An	Nữ	01/03/1996	Sông Bé	9.5	9.0	9.5	Đậu	Giỏi	
3	16050006	Hồ Thị Ngọc	Ánh	Nữ	11/11/1995	Đắk Lắk	6.5	7.0	7.0	Đậu	Khá	
4	16050007	Võ Nguyên	Chi	Nữ	15/12/1997	Bình Dương	8.0	7.5	8.0	Đậu	Giỏi	
5	16050008	Đào Kim	Chi	Nữ	29/05/1997	Bình Dương	9.0	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
6	16050009	Lê Hữu	Danh	Nam	02/03/1996	Bình Dương	8.5	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
7	16050012	Thái Thành	Đô	Nam	08/02/1996	Bình Dương	6.5	6.5	6.5	Đậu	Trung bình	
8	16050014	Phùng Thị Cẩm	Dung	Nữ	31/05/1997	Tp.HCM	6.5	7.5	7.0	Đậu	Khá	
9	16050019	Vương Thị Ngọc	Hà	Nữ	19/05/1995	Bình Dương	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
10	16050020	Trần Ngọc	Hân	Nữ	24/12/1995	Đắk Lắk	9.0	8.5	9.0	Đậu	Giỏi	
11	16050022	Quách Anh	Hào	Nam	06/10/1995	Bình Dương	8.5	7.5	8.0	Đậu	Giỏi	
12	16050024	Nguyễn Minh	Hậu	Nam	16/01/1996	Tp.HCM	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
13	16050025	Nguyễn Thị	Hòa	Nữ	08/03/1996	Quảng Ngãi	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
14	16050026	Nguyễn Ngọc	Hoài	Nam	08/03/1995	Quảng Bình	6.5	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
15	16050028	Hoàng Phi	Hùng	Nam	02/01/1995	Khánh Hòa	8.5	8.5	8.5	Đậu	Giỏi	
16	16050030	Lê Thị Quế	Hương	Nữ	28/01/1994	Sông Bé	7.5	7.5	7.5	Đậu	Khá	
17	16050031	Luân Thị Thu	Hương	Nữ	21/07/1996	Bình Phước	5.5	5.0	5.5	Đậu	Trung bình	
18	16050033	Trần Thị Thu	Hường	Nữ	03/10/1997	Bình Dương	7.0	7.0	7.0	Đậu	Khá	
19	16050034	Lê Quang	Huy	Nam	13/11/1995	Bình Dương	6.5	8.5	7.5	Đậu	Khá	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
20	16050035	Bùi Thị Ngọc	Huyền	Nữ	22/10/1995	Bình Dương	6.0	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
21	16050037	Đặng Thị Mỹ	Lệ	Nữ	07/10/1995	Bình Dương	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
22	16050038	Nguyễn Thị Hồng	Liều	Nữ	17/11/1995	Kiên Giang	6.0	5.0	5.5	Đậu	Trung bình	
23	16050041	Ngô Thị Nhật	Linh	Nữ	20/07/1996	Bình Dương	9.5	5.0	7.5	Đậu	Trung bình	
24	16050044	Nguyễn Diệu	Linh	Nữ	16/08/1996	Hà Nội	9.0	6.5	8.0	Đậu	Khá	
25	16050045	Đặng Phúc	Loan	Nữ	04/07/1996	Bình Dương	5.5	6.5	6.0	Đậu	Trung bình	
26	16050046	Nguyễn Thanh	Long	Nam	22/04/1996	Bình Dương	6.5	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
27	16050047	Lý Thành	Long	Nam	03/11/1995	Tiền Giang	8.5	7.5	8.0	Đậu	Giỏi	
28	16050048	Hồ Hoàng	Luân	Nam	30/01/1996	Bình Dương	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
29	16050050	Phạm Văn	Luật	Nam	26/10/1996	Bình Dương	7.5	9.0	8.5	Đậu	Giỏi	
30	16050051	Nguyễn Thị	Luyến	Nữ	14/10/1994	Thanh Hóa	8.5	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
31	16050053	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	01/09/1997	Bình Dương	5.5	6.5	6.0	Đậu	Trung bình	
32	16050055	Đặng Hoàng Nữ Anh	Minh	Nữ	22/03/1990	Bình Dương	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
33	16050057	Phạm Khắc	Nam	Nam	18/10/1996	Đồng Nai	6.0	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
34	16050059	Nguyễn Thị	Ngọc	Nữ	02/03/1996	Hà Tĩnh	8.5	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
35	16050060	Lê Thị	Ngọc	Nữ	19/05/1994	Bình Dương	9.5	5.5	7.5	Đậu	Trung bình	
36	16050063	Lê Thị Thanh	Nhã	Nữ	04/03/1996	Bình Dương	6.0	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
37	16050065	Trần Khắc	Nhật	Nam	25/03/1996	Bình Dương	7.5	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
38	16050068	Nguyễn Châu	Pha	Nữ	15/04/1993	Sông Bé	7.0	8.0	7.5	Đậu	Khá	
39	16050070	Nguyễn Quang Bảo	Phúc	Nam	14/08/1994	Đắk Lắk	9.0	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
40	16050072	Trần Thị	Phúc	Nữ	13/11/1995	Nghệ An	6.0	8.5	7.5	Đậu	Khá	
41	16050075	Hồ Vũ Minh	Phương	Nữ	25/06/1997	Ninh Thuận	9.0	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
42	16050077	Phan Vĩnh	Quang	Nam	19/02/2003	Bình Dương	6.5	8.5	7.5	Đậu	Khá	
43	16050078	Đặng Văn	Quý	Nam	16/10/1996	Tây Ninh	7.5	8.0	8.0	Đậu	Giỏi	
44	16050081	Nguyễn Minh	Sang	Nam	01/01/1994	Bình Dương	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
45	16050083	Đặng Thanh	Tâm	Nam	25/11/1995	Đồng Nai	6.5	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
46	16050084	Bùi Văn	Thái	Nam	22/05/1994	Thanh Hóa	7.0	7.0	7.0	Đậu	Khá	
47	16050085	Ngô Thị Thanh	Thắm	Nữ	10/12/1995	Sông Bé	8.0	7.0	7.5	Đậu	Khá	
48	16050087	Phạm Thị Thanh	Thảo	Nữ	16/04/1996	Bình Dương	8.0	9.5	9.0	Đậu	Giỏi	

Đuỵ

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
49	16050088	Đoàn Thị Thanh	Thảo	Nữ	12/09/1997	Tp.HCM	6.0	5.0	5.5	Đậu	Trung bình	
50	16050089	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	11/06/1996	Hải Dương	9.0	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	
51	16050091	Nguyễn Hoàng	Thiện	Nam	04/11/1995	Bình Dương	9.0	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
52	16050092	Dương Đức	Thuận	Nam	02/01/1996	Bình Dương	8.0	7.0	7.5	Đậu	Khá	
53	16050093	Bùi Thị Ngọc	Thương	Nữ	30/08/1997	Bến Tre	8.0	7.0	7.5	Đậu	Khá	
54	16050094	Phan Hoài	Thương	Nữ	14/05/1995	Tp.HCM	7.0	8.5	8.0	Đậu	Giỏi	
55	16050096	Nguyễn Thị	Thúy	Nữ	17/07/1995	Vũng Tàu	7.5	7.0	7.5	Đậu	Khá	
56	16050097	Phạm Thị	Thúy	Nữ	16/08/1996	Ninh Bình	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
57	16050099	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	Nữ	24/07/1997	Bình Dương	8.5	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
58	16050100	Phan Thị Cẩm	Tiên	Nữ	29/09/1997	Bình Dương	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
59	16050101	Lê Phúc	Tiền	Nam	01/01/1990	Bình Dương	8.0	8.5	8.5	Đậu	Giỏi	
60	16050102	Nguyễn Văn	Tiền	Nam	25/11/1994	Thanh Hóa	8.0	6.0	7.0	Đậu	Khá	
61	16050105	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	Nữ	24/12/1997	Bình Dương	9.0	8.5	9.0	Đậu	Giỏi	
62	16050106	Nguyễn Thị Phương	Trang	Nữ	29/06/1996	Long An	8.0	7.5	8.0	Đậu	Giỏi	
63	16050107	Huỳnh Mai Xuân	Trang	Nữ	15/02/1996	Bình Dương	7.0	6.5	7.0	Đậu	Khá	
64	16050108	Phan Thị Thu	Trang	Nữ	03/12/1996	Bình Dương	8.0	6.5	7.5	Đậu	Khá	
65	16050109	Nguyễn Hoài	Trọng	Nam	06/07/1996	Bình Dương	9.5	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	
66	16050111	Lê Thị Thủy	Trúc	Nữ	09/05/1996	Bình Dương	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
67	16050113	Nguyễn Thanh	Tuấn	Nam	29/03/1996	Bình Dương	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
68	16050114	Võ Duy	Tường	Nam	07/07/1996	Bình Dương	9.0	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
69	16050115	Đoàn Thị Diễm	Tuyến	Nữ	24/11/1997	Bình Dương	8.5	7.0	8.0	Đậu	Giỏi	
70	16050117	Huỳnh Thị Ngọc	Tuyết	Nữ	06/02/1996	Sông Bé	9.0	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
71	16050118	Nguyễn Thị Hồng	Vân	Nữ	14/05/1995	Bình Định	6.5	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
72	16050120	Nguyễn Thảo	Vân	Nữ	12/10/1995	Tp.HCM	9.0	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
73	16050121	Đào Hải	Vân	Nam	02/04/1996	Bình Dương	8.0	9.0	8.5	Đậu	Giỏi	
74	16050125	Nguyễn Thị	Yên	Nữ	22/05/1984	Thái Bình	6.0	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
75	16050126	Huỳnh Mai	Yên	Nữ	05/10/1997	Bình Dương	9.0	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
76	16050127	Trương Thị	Yên	Nữ	20/03/1996	Sông Bé	9.5	9.5	9.5	Đậu	Giỏi	

Danh sách này có 76 thí sinh



Ấy